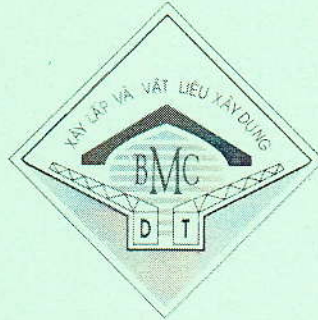
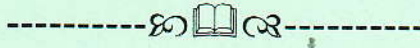


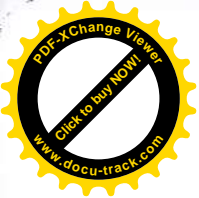
**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP
VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP**



**DONG THAP BMC
ISO 9001-2015**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Năm 2020**

Tháng 04 năm 2021



Thông điệp từ Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị

Kính gửi Quý cổ đông !

Năm 2020 trải qua với nhiều cung bậc cảm xúc, thăng trầm với hầu hết các nền kinh tế do tình hình dịch bệnh Covid – 19 diễn ra trên khắp thế giới. Chính phủ các nước phải chi hàng trăm tỷ USD để giải cứu kinh tế. Tuy nhiên, đây cũng là cơ hội không nhỏ cho một số ngành nghề, doanh nghiệp biết nắm bắt thời cơ để vượt qua khó khăn và không ngừng phát triển. Với lợi thế là một trong những quốc gia thành công nhất trên thế giới trong việc ngăn chặn và đẩy lùi dịch bệnh, vượt qua khó khăn, Việt Nam nằm trong số ít nước có GDP đạt con số dương trong năm 2020.

Trong bối cảnh đó, Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp cũng tiếp tục khẳng định được vị trí trên thị trường, hoạt động kinh doanh tiếp tục được củng cố và ổn định. Dù doanh thu chưa đạt kế hoạch, nhưng nhờ có những sách lược hợp lý giúp Công ty tiết kiệm chi phí, giảm giá thành sản phẩm và hoàn thành vượt mức chỉ tiêu lợi nhuận do Đại hội đồng cổ đông thông qua. Cụ thể, doanh thu đạt 547,5 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 96,5 tỷ đồng, hoàn thành lần lượt là 91,25% và 114,38% kế hoạch, tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến từ 13,5%.

Đây là những yếu tố giúp DONG THAP BMC bước sang năm 2021 với nhiều điều kiện thuận lợi nhưng cũng không ít khó khăn thách thức khi nguồn tài nguyên cát ngày càng hạn chế. Tình hình sạt lở xảy ra nhiều nơi cũng làm hoạt động khai thác cát – hoạt động chủ lực của Công ty – ngày càng gặp nhiều khó khăn. Việc hạn chế khai thác đang được các cấp chính quyền đặt ra cũng là thách thức không nhỏ đến kế hoạch SXKD của Công ty trong năm 2021.

Tuy nhiên, tiếp tục phát huy tinh thần lao động sáng tạo và không ngừng đổi mới, kiên trì với phương châm chiến lược quản trị minh bạch, kinh doanh hiệu quả, phát triển bền vững, DONG THAP BMC đã đề ra sách lược phù hợp, nhằm từng bước chuyển đổi tỷ trọng hoạt động kinh doanh, đầu tư mạnh mẽ vào việc phát triển các khu, cụm công nghiệp do Công ty quản lý và đầu tư xây dựng. Như vậy, chúng tôi tin tưởng rằng DONG THAP BMC sẽ tiếp tục cố gắng, vượt qua khó khăn để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2021 và những năm sắp tới.

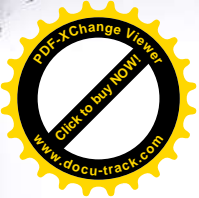
Thay mặt Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty, tôi trân trọng cảm ơn toàn thể cán bộ, công nhân viên, các đối tác và đặc biệt xin chân thành cảm ơn sự ủng hộ, tin tưởng của Quý cổ đông trong suốt thời gian qua.

Trân trọng !

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

VÕ ĐÌNH QUỐC HUY



PHẦN I: THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch:
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP
- Tên viết tắt: DONG THAP BMC
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1400101396 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp lần đầu ngày 09/07/2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 25/01/2019
- Vốn điều lệ: 386.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 386.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Số 03, Tôn Đức Thắng, Phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
- Số điện thoại: 0277.3852998 Fax: 0277.3852751
- Website: www.dongthapbmc.vn
- Mã cổ phiếu : BDT

Quá trình hình thành và phát triển

- Công ty CP Xây Lắp và Vật Liệu Xây Dựng Đồng Tháp tiền thân là Công ty Xây Lắp và VLXD Đồng Tháp được thành lập theo Quyết định số 131/QĐ-TL ngày 09/12/1992 của UBND tỉnh Đồng Tháp. Trên cơ sở sáp nhập 4 đơn vị trực thuộc Sở Xây Dựng Đồng Tháp:

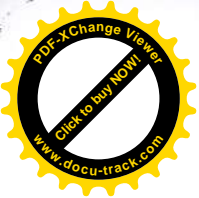
- Công ty Khai thác cát sông và san lấp mặt bằng;
- Công ty Khảo sát thiết kế và xây dựng;
- Công ty Cung ứng và vật liệu xây dựng
- Công ty Kinh doanh và dịch vụ Đồng Tháp.

- Thực hiện theo chủ trương chung của Chính phủ về cổ phần hoá doanh nghiệp nhà nước, Công ty đã tiến hành bán cổ phần lần đầu ra công chúng và chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần kể từ ngày 07/11/2016, theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1400101396 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 07 tháng 11 năm 2016.

- Ngày 24/02/2017, Công ty nhận được công văn số 986/UBCK-GSDC ngày 24/02/2017 của UBCK Nhà nước về việc trở thành Công ty đại chúng.

- Ngày 06/09/2017, cổ phiếu Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp chính thức được giao dịch trên thị trường chứng khoán UPCOM.

- Hiện nay, DONG THAP BMC đứng đầu khu vực đồng bằng sông Cửu Long về khai thác cát xây dựng, là đơn vị cung cấp lượng cát vàng xây dựng chất lượng tốt chủ yếu cho



khu vực và cung ứng một phần về thị trường TP Hồ Chí Minh. Ngoài ra, trong lĩnh vực xây dựng giao thông (cầu, đường), Công ty cũng khẳng định được thế mạnh của mình trong tỉnh Đồng Tháp và hiện là một trong những doanh nghiệp mạnh của tỉnh trong lĩnh vực này. Song song đó, Công ty cũng từng bước khẳng định vị trí đầu tàu của mình trong lĩnh vực sản xuất cấu kiện Bê tông đúc sẵn (cống ly tâm, cột điện ly tâm, cọc ống trong xây dựng) và trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

– *Ngành nghề kinh doanh:* (Nêu các ngành nghề kinh doanh hoặc sản phẩm, dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất): khai thác cát sông, thi công xây dựng các công trình giao thông, san lấp mặt bằng, kinh doanh bất động sản, kinh doanh VLXD và các sản phẩm cống bê tông ly tâm, bê tông tươi

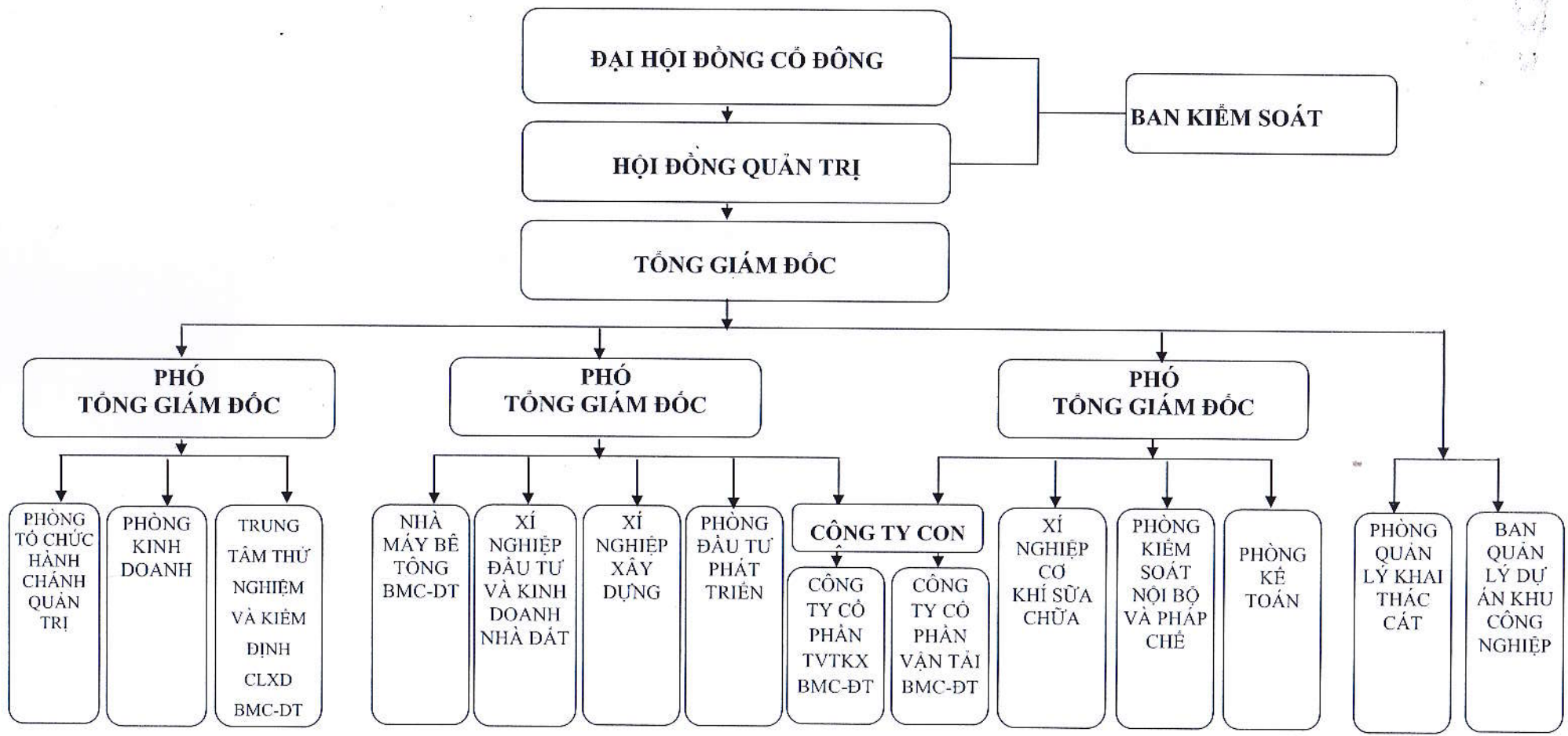
– *Địa bàn kinh doanh :* hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

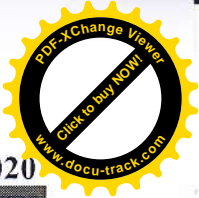
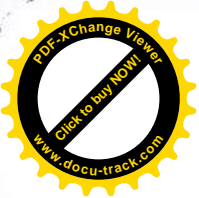
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

– *Mô hình quản trị.*



CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP





– *Cơ cấu bộ máy quản lý:*

- Đại Hội Đồng Cổ Đông: gồm tất cả các cổ đông hoặc đại diện nhóm cổ đông có quyền biểu quyết theo quy định tại Điều lệ Công ty, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất quyết định mọi vấn đề quan trọng của Công ty.
- Hội Đồng Quản Trị: do Đại Hội Đồng Cổ Đông bầu ra, gồm 03 thành viên. Là cơ quan có toàn quyền quyết định mọi vấn đề liên quan đến định hướng phát triển và hoạt động SXKD của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ quyết định.
- Ban điều hành Công ty: do HĐQT bổ nhiệm bao gồm Tổng Giám Đốc, các Phó Tổng Giám đốc và Kế Toán Trưởng. Tổng Giám Đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty, chịu trách nhiệm trước HĐQT và có quyền quyết định cao nhất về quản lý và điều hành mọi hoạt động hàng ngày của Công ty.
- Ban Kiểm soát: do ĐHĐCĐ bầu ra, gồm 03 thành viên. Ban Kiểm soát là tổ chức thay mặt cổ đông để kiểm soát một cách độc lập, khách quan và trung thực mọi hoạt động SXKD, quản trị và điều hành Công ty.
- Các phòng ban chức năng, đơn vị trực thuộc Công ty: hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ đã được phân công dưới sự chỉ đạo, quản lý của Ban điều hành Công ty

– *Các công ty con:*

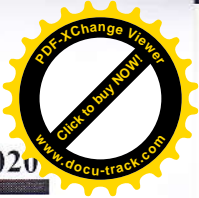
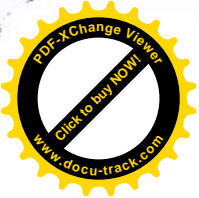
➤ **Công ty Cổ phần Vận Tải BMC Đồng Tháp**

- Địa chỉ: Số 145 Trương Hán Siêu, phường Mỹ Phú, TP Cao Lãnh, Đồng Tháp.
- Lĩnh vực kinh doanh chính: kinh doanh VLXD và vận tải hàng hoá bằng đường thủy nội địa.
- Vốn điều lệ đăng ký: 18.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 9.180.000.000 đồng
- Tỷ lệ sở hữu của Công ty tại công ty con : 51%

➤ **Công ty Cổ phần Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng BMC Đồng Tháp**

- Địa chỉ: Số 166 Nguyễn Trãi, Phường 2, TP Cao Lãnh, Đồng Tháp.
- Lĩnh vực kinh doanh chính: thực hiện các dịch vụ lập dự án đầu tư, tư vấn, thiết kế xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông và trang trí nội thất.
- Vốn điều lệ đăng ký: 4.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 2.717.000.000 đồng
- Tỷ lệ sở hữu của Công ty tại Công ty con: 67,93%

4. Định hướng phát triển



4.1 – Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

– Phân đầu xây dựng Công ty trở thành doanh nghiệp hàng đầu của tỉnh trong lĩnh vực thi công xây dựng các công trình giao thông, kinh doanh bất động sản và Khu công nghiệp. Lấy hiệu quả kinh tế, xã hội, chất lượng sản phẩm làm thước đo chủ yếu cho sự phát triển bền vững của Công ty.

– Phát triển các dự án bất động sản và các khu, cụm công nghiệp, gia tăng đầu tư để tạo nguồn thu ổn định cho doanh nghiệp nhằm góp phần xây dựng và phát triển các huyện, thị trong tỉnh Đồng Tháp trở thành một đô thị văn minh, hiện đại. Tập trung trọng điểm vào các dự án có tính thanh khoản tốt, có khả năng thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư nhằm mục tiêu mang lại lợi nhuận cao cho các nhà đầu tư và cổ đông.

– Thực hiện công tác tái cơ cấu doanh nghiệp, bộ máy Ban điều hành và các phòng ban chức năng khác trong Công ty. Tiến tới quản trị doanh nghiệp đảm bảo tính minh bạch và hiệu quả.

Rà soát lại lực lượng lao động, tăng cường công tác bồi dưỡng chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng lao động. Đồng thời thực hiện chính sách đãi ngộ người lao động theo năng lực, hiệu quả công tác, thành quả cống hiến để phát huy hết sức mạnh của mỗi cá nhân, tăng cường tính chuyên nghiệp từ đó đẩy mạnh sự phát triển của DONG THAP BMC.

– Đảm bảo tăng trưởng ổn định và bền vững, không ngừng nâng cao uy tín, chất lượng sản phẩm và thương hiệu của Công ty. Bảo toàn và phát triển vốn của cổ đông, hoàn thành tốt các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

4.2 – Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

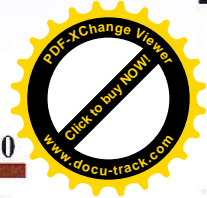
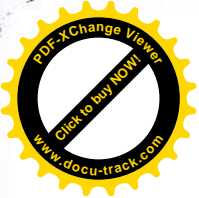
– Dựa trên chiến lược ngắn hạn để ổn định hoạt động SXKD của Công ty và chuẩn bị tốt cho chiến lược phát triển trung và dài hạn.

– Tiếp tục xây dựng Công ty theo mô hình kinh doanh đa ngành nghề, trong đó các hoạt động khai thác cát, thi công xây dựng và kinh doanh khu công nghiệp vẫn là nền tảng. Từng bước nâng cao hơn nữa năng lực tài chính, chủ động hoàn toàn về kế hoạch tài chính cho các hoạt động sản xuất kinh doanh.

– Đối với hoạt động xây lắp và kinh doanh bất động sản: Công ty xác định tiêu chí uy tín, chất lượng công trình xây dựng làm lợi thế cạnh tranh. Đẩy mạnh đổi mới công nghệ, trang thiết bị thi công nhằm đáp ứng năng lực xây dựng nhà cao tầng, hạ tầng kỹ thuật chất lượng cao trong đô thị.

– Lựa chọn dự án đầu tư hợp lý để tạo nên bước phát triển nhảy vọt nhằm mang lại giá trị lợi nhuận cao, tạo nguồn thặng dư lớn cho doanh nghiệp, cổ đông và các nhà đầu tư. Phân đầu đạt mức tăng trưởng doanh thu từ 6-10%/năm, lợi nhuận từ 8-12%/năm. Mục tiêu đến năm 2025, doanh thu đạt mức 900 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 170 tỷ đồng.

– Thực hiện thoái vốn Nhà nước theo QĐ 908/QĐ-TTg ngày 29/06/2020 về việc phê duyệt danh mục doanh nghiệp có vốn Nhà nước thoái vốn đến năm 2020, Sau khi thoái vốn, phân đầu đưa Công ty đủ điều kiện niêm yết trên sàn HOSE trong thời gian tới.

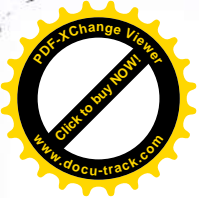


– Theo định hướng phát triển, trong giai đoạn 2020 - 2025 Công ty sẽ đầu tư thực hiện những dự án sau:

❖ *Dự án nhà ở xã hội*

Thiết kế xây dựng 9 tầng gồm 3 block nhà với quy mô 360 căn hộ, thời gian xây dựng dự kiến 02 năm với tổng giá trị đầu tư khoảng 245 tỷ đồng.





Dự án dự kiến được xây dựng trên trục đường trung tâm của Phường 2 và Phường 3 thành phố Cao Lãnh sẽ mở ra một cơ hội sở hữu một căn hộ mơ ước với những tiện ích sinh hoạt phù hợp dành cho người lao động, công chức, viên chức trên địa bàn thành phố Cao Lãnh.

Hiện Dự án đang trong thời gian hoàn thiện các thủ tục pháp lý và chờ quyết định giao đất.

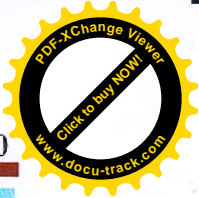
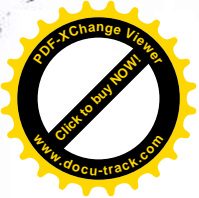
❖ **Dự án Tuyển dân cư đường Nguyễn Văn Tre nối dài:**

Dự án xây dựng với quy mô diện tích 9,7589 ha, giá trị đầu tư khoảng 165 tỷ đồng theo quy hoạch xây dựng được cấp có thẩm quyền phê duyệt, với phân khu chức năng gồm: đất ở, đất giao thông và đất công viên cây xanh. Dự kiến bố trí 309 nền đất với 275 nền nhà phố và 34 nền nhà biệt thự chiếm khoảng 50% tổng diện tích dự án.

Dự án nhằm kết nối giao thông giữa xã Mỹ Trà và Phường 1 thông qua tuyến đường Nguyễn Văn Tre sẽ mở ra một khu đô thị mới, hiện đại với hạ tầng đồng bộ, tạo ra nhiều cơ hội đầu tư và góp phần xây dựng thành phố Cao Lãnh trở thành đô thị hiện đại và năng động.

Dự án được thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất theo NĐ 30/2015/NĐ-CP. Do hiện nay còn nhiều vướng mắc về thủ tục đấu thầu, quy hoạch tổng thể của thành phố Cao Lãnh trong giai đoạn 2025 – 2030 nên Dự án chưa được quyết định đưa vào triển khai trong năm 2021.





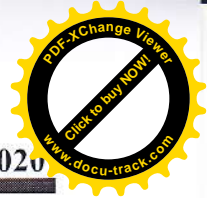
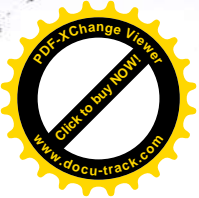
❖ *Dự án Khu Công nghiệp Tân Kiều*

Được xây dựng trên địa bàn huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp với quy mô diện tích là 148,71 ha. Trong đó, đất xây dựng nhà máy và các công trình phụ trợ là 104,848 ha, chiếm 70,5% tổng diện tích Dự án. Đất giao thông là 16,942 ha chiếm tỷ lệ 11,3% diện tích. Đường trong Khu CN bao gồm 2 trục đường chính có lộ giới từ 20,5m đến 30m, lòng đường từ 10,5m đến 15m. Hệ thống cấp điện, nhà máy nước sạch, nhà máy xử lý nước thải, các tuyến ống cấp nước và thoát nước thuộc công trình cấp III.

Khu đất dự kiến quy hoạch nằm dọc theo Quốc lộ N2, Tỉnh lộ ĐT 846 và kênh Nguyễn Văn Tiếp (kênh đường thủy quốc gia) rất thuận lợi về giao thông đường bộ và đường thủy. Cách trung tâm thị trấn Mỹ An 4 km, cách sông Tiền 30 km và cách TP HCM 80 km.

Khu công nghiệp Tân Kiều mở ra sẽ khai thác tiềm năng và lợi thế của khu trung tâm Đồng Tháp Mười. Là khu công nghiệp đa ngành, trọng tâm là là khu công nghiệp chế biến lương thực, thực phẩm; nước giải khát, bia rượu và hàng tiêu dùng; công nghiệp hóa chất; công nghiệp điện tử; sản xuất nông nghiệp; cơ khí phụ trợ; sản xuất sản phẩm công nghiệp từ nông nghiệp.

Với làn sóng di dời các nhà máy, xí nghiệp khỏi Trung Quốc hiện nay đã dẫn đến sự bùng nổ nhu cầu với bất động sản công nghiệp, trong khi nguồn cung ngày càng hạn chế. Do vậy việc đầu tư Dự án Khu CN Tân Kiều là một trong những tiềm năng chiến lược của Công ty trong giai đoạn hiện nay.



Hiện Dự án đang triển khai thi công hạng mục san lấp mặt bằng với tiến độ thi công đạt hơn 30% khối lượng. Các hạng mục khác của Dự án cũng đang trong quá trình triển khai mời thầu.

❖ **Dự án Cụm CN Tân Lập:**

Dự án nằm trên địa bàn huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp có quy mô hơn 49 ha, vốn đầu tư dự kiến 315 tỷ. Trong đó vốn đầu tư của Công ty là 123 tỷ đồng, Ngân sách trung ương và ngân sách địa phương hỗ trợ đền bù, giải phóng mặt bằng là 192 tỷ đồng.

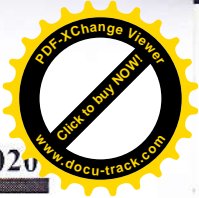
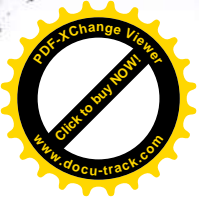
Dự án Cụm CN Tân Lập hình thành sẽ góp phần quan trọng trong việc đáp ứng nhu cầu cơ sở hạ tầng để thu hút các nhà đầu tư. Với nguồn nguyên liệu dồi dào và nguồn lao động sẵn có tại địa phương, Dự án nhận được sự quan tâm rất lớn của các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Sự hình thành của Dự án sẽ góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế tỉnh Đồng Tháp từ nông nghiệp sang công nghiệp và dịch vụ nhằm thúc đẩy kinh tế phát triển, nâng cao mức sống người dân.

Hiện dự án đã hoàn thành 100% khối lượng công việc và đang được nhiều nhà đầu tư trong và ngoài nước quan tâm tìm hiểu. Với chính sách ưu đãi đầu tư do Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp đề ra hiện nay, cộng với nguồn nhân lực dồi dào, Dự án Cụm CN Tân Lập dự kiến sẽ được nhanh chóng lấp đầy trong thời gian tới.

Để hoàn thành tốt mục tiêu đã đặt ra, Công ty đề ra những giải pháp sau:

- Sắp xếp lại cơ cấu tổ chức, tuyển dụng, đào tạo và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực. Kiện toàn và củng cố bộ máy các phòng, ban, chuyên môn hóa về nghiệp vụ. Nâng cao năng lực cán bộ lãnh đạo, kiện toàn công tác quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Nghiên cứu và áp dụng công nghệ mới, đầu tư mua sắm thêm máy móc thiết bị giúp cải thiện điều kiện làm việc, đảm bảo an toàn lao động và bảo vệ môi trường.
- Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát về an toàn lao động, an toàn giao thông. Chấp hành tốt các quy trình, quy phạm tiêu chuẩn kỹ thuật nhằm không để xảy ra tai nạn nghiêm trọng do chủ quan gây ra.
- Thực hiện nghiêm túc và theo đúng các quy định pháp luật hiện hành về công tác kế toán và nộp NSNN. Thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định.
- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, môi trường làm việc thân thiện, không ngừng cải thiện điều kiện việc làm và các chế độ phúc lợi cho người lao động – đây là yếu tố quan trọng đối với việc giữ chân người lao động và tạo niềm tin để người lao động gắn bó lâu dài với Công ty.

4.3 – Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty):



– Với mục tiêu hướng tới sự phát triển bền vững thông qua việc xây dựng các công trình an toàn và thân thiện với môi trường, Công ty đã đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải ở các khu công nghiệp do Công ty quản lý. Xây dựng quy trình thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt và rác thải công nghiệp đúng quy định, đảm bảo chất lượng vệ sinh môi trường.

– Chú trọng đến công tác đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, tiết kiệm năng lượng trong quá trình sản xuất.

– Tiếp tục thực hiện nhiều chương trình vì cộng đồng như đóng góp cho quỹ khuyến học Nguyễn Sinh Sắc, xây nhà tình thương, nhà tình nghĩa theo chương trình mái ấm công đoàn, ủng hộ cho các quỹ từ thiện, ủng hộ vùng thiên tai, lũ lụt...

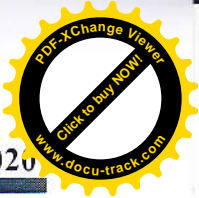
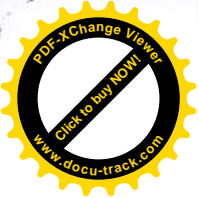
5. Các rủi ro: (Nêu các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của Công ty, trong đó có rủi ro về môi trường):

– *Rủi ro do các yếu tố khách quan:*

- Rủi ro do các yếu tố ngẫu nhiên như môi trường, khí hậu: do đặc điểm của ngành khai thác cát cũng như thi công xây dựng chủ yếu là sản xuất ngoài trời nên các yếu tố thời tiết, khí hậu có ảnh hưởng rất lớn đến thời gian thi công. Bên cạnh đó, do đặc điểm tự nhiên của khu vực miền tây Nam bộ trong năm có những tháng mưa lũ kéo dài, công tác khai thác cát lại hoạt động toàn bộ ở vùng sông nước nên những rủi ro về an toàn lao động, giao thông đường thủy trong mùa mưa lũ ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động của Công ty.
- Rủi ro do những biến động bất ngờ của thị trường: những biến động bất ngờ của thị trường từ việc thay đổi các chế độ chính sách đến giá cả vật tư, nhiên liệu hàng hoá đầu vào đều có thể ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án cũng như hiệu quả SXKD của Công ty.
- Rủi ro do công tác giải phóng mặt bằng chậm, công trình phải kéo dài thời gian thi công so với dự kiến.
- Rủi ro đến từ các đối thủ cạnh tranh trong công tác đấu thầu: trong công tác đấu thầu, ngoài những nhà thầu cạnh tranh lành mạnh, vì mục tiêu cho ra những sản phẩm chất lượng cao với chi phí thấp còn có những đối thủ cạnh tranh thiếu lành mạnh, dùng thủ đoạn để giành được gói thầu làm giảm chất lượng công trình, gây tổn hại cho nhà nước cũng như hình ảnh của các nhà thầu xây lắp nói chung.

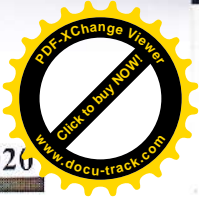
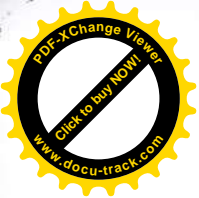
– *Rủi ro do các yếu tố chủ quan:*

- Đặc thù hoạt động sản xuất, thi công của Công ty trải dài ở nhiều khu vực trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp nên công tác quản lý gặp nhiều khó khăn đòi hỏi năng lực của cán bộ quản lý phải ngày một nâng cao.



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

- Các công trình, dự án ngày một nhiều cần nhiều thủ tục, thời gian, lượng vốn cho các công trình, đòi hỏi công tác quản lý tài chính và huy động vốn cần được cân nhắc và tính toán hợp lý nhằm giảm bớt rủi ro về mặt tài chính.
- Hoạt động sản xuất, thi công luôn ẩn chứa những hiểm họa về tai nạn từ sự chủ quan của con người. Vì vậy công tác đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ phải luôn được đề cao.
- Việc tập trung đầu tư trang thiết bị và công nghệ mới vào công tác sản xuất thi công cần quan tâm đến các rủi ro khi khả năng thu hồi vốn chậm do công việc không liên tục, rủi ro do hao mòn vô hình, rủi ro do thiếu thông tin, kinh nghiệm trong việc mua sắm đầu tư trang thiết bị....



PHẦN II
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1 – Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Theo BCTC riêng	Theo BCTC Hợp nhất
1	Tổng doanh thu	547.546	562.462
2	Lợi nhuận trước thuế	120.930	124.469
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	96.485	99.105
4	Cổ tức (% dự kiến chia)	13,5%	13,5%

Nguồn: BCTC năm 2020 đã được kiểm toán

1.2 – Tình hình thực hiện năm 2020 so với kế hoạch:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	% TH/kế hoạch
1	Tổng doanh thu	600.000	547.546	91,26%
2	Chi phí chưa lương	400.120	348.262	87,04%
3	Lợi nhuận chưa lương	199.880	199.284	99,70%
4	Tiền lương được trích	99.880	120.477	120,62%
5	Lợi nhuận trước thuế	100.000	120.930	120,93%

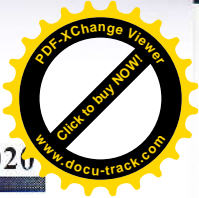
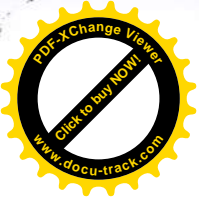
Nguồn: Kế hoạch SXKD năm 2020 và BCTC riêng năm 2020 đã kiểm toán

1.3 – Tình hình thực hiện năm 2020 so với năm 2019

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Thực hiện năm 2019
1	Doanh thu thuần	547.223	580.004
2	Chi phí chưa lương	348.262	362.952
3	Lợi nhuận chưa lương	241.407	250.365
4	Tiền lương được trích	120.477	124.014
5	Lợi nhuận trước thuế	120.930	126.351

Nguồn: BCTC riêng năm 2019, 2020 đã được kiểm toán



2. Tổ chức và nhân sự

– *Danh sách Ban điều hành:* (Danh sách, tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành của Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác). *Số lượng cổ phần sở hữu của Ban điều hành căn cứ theo danh sách cổ đông chốt ngày 31/12/2020*

➤ Chủ tịch HĐQT Công ty:

- Ông: Võ Đình Quốc Huy - Sinh năm: 1978
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Số lượng cổ phần sở hữu: 18.217.500 CP. Trong đó:
 - + Số cổ phần đại diện sở hữu: 18.206.900 CP
 - + Số cổ phần cá nhân sở hữu: 10.600 CP
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 47,1956%

➤ Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc Công ty:

- Ông: Nguyễn Hữu Phước - Sinh năm: 1962
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng
- Số lượng cổ phần sở hữu: 10.789.500 CP. Trong đó:
 - + Số cổ phần đại diện sở hữu: 10.709.900 CP
 - + Số cổ phần cá nhân sở hữu: 79.600 CP
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 27,952%

➤ Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám Đốc Công ty:

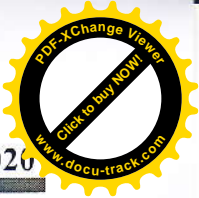
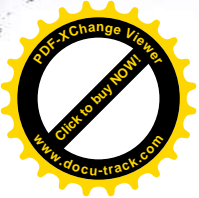
- Bà: Trần Thị Thuý Hằng - Sinh năm: 1969
- Trình độ chuyên môn: Đại học Tài chính kế toán
- Số lượng cổ phần sở hữu: 6.793.800 CP
 - + Số cổ phần đại diện sở hữu: 6.783.100 CP
 - + Số cổ phần cá nhân sở hữu: 10.700 CP
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 17,601%

➤ Phó Tổng Giám Đốc Công ty

- Bà: Phạm Minh Nghĩa - Sinh năm: 1969
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế học
- Số lượng cổ phần sở hữu: 7.600 CP
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,0197%

➤ Phó Tổng Giám Đốc Công ty:

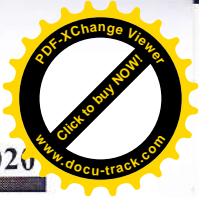
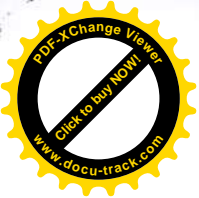
- Ông: Nguyễn Hoàng Anh - Sinh năm: 1984
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng



- Số lượng cổ phần sở hữu: 2.000 CP
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,0052%
- Kế toán trưởng Công ty:
 - Ông: Nguyễn Thành Trung - Sinh năm: 1979
 - Trình độ chuyên môn: Đại học kế toán nhà nước
 - Số lượng cổ phần sở hữu: 0 CP
 - Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0%
- Những thay đổi trong ban điều hành:
 - Ông Nguyễn Hoàng Anh được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty vào ngày 28/04/2020 thay thế cho ông Thái Văn Thum do nghỉ hưu theo quy định.
- Số lượng cán bộ, nhân viên. (Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động) tính đến 31/12/2020
 - Tổng số lao động: 449 người. Trong đó, lao động nữ: 44 người.
 - Trình độ chuyên môn từ đại học trở lên: 121 người.
 - Cao đẳng và trung cấp: 56 người.
 - Sơ cấp và công nhân kỹ thuật: 191 người.
 - Lao động phổ thông: 81 người.
- + Chính sách đào tạo: Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực là công tác ưu tiên hàng đầu của Công ty với mục tiêu xây dựng một đội ngũ cán bộ, nhân viên giàu kinh nghiệm, chuyên môn nghiệp vụ giỏi, tay nghề cao và đam mê công việc, phù hợp với yêu cầu phát triển và gắn bó với Công ty.
- + Chế độ làm việc: Công ty thực hiện chế độ làm việc 40 giờ/tuần. Đảm bảo bố trí sắp xếp công việc hợp lý và tạo đủ việc làm cho người lao động. Nghiêm túc thực hiện tốt các chế độ đối với người lao động theo đúng quy định của Pháp luật cũng như trong Thỏa ước lao động tập thể của Công ty. Tham gia đóng đầy đủ BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động.
- + Chính sách tiền lương, tiền thưởng: Công ty xây dựng Quy chế tiền lương, tiền thưởng áp dụng thống nhất trong toàn Công ty, trả lương theo thực tế công việc được giao, đảm bảo nguyên tắc phân phối theo lao động và vị trí công việc. Việc phân phối tiền lương được thực hiện công khai, dân chủ, đảm bảo sự công bằng và hợp lý giữa các chức danh trong Công ty. Thu nhập bình quân của người lao động trong năm 2020 là 20 triệu đồng/người/tháng.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1 – Các khoản đầu tư lớn: Nêu các khoản đầu tư lớn được thực hiện trong năm (bao gồm các khoản đầu tư tài chính và tình hình thực hiện các dự án lớn).



- Đầu tư tài chính dài hạn: 34,6 tỷ đồng.
- Tình hình thực hiện các dự án:
 - Dự án Cụm CN Tân Lập với giá trị đầu tư 315 tỷ. Trong đó vốn đầu tư của Công ty là 123 tỷ đồng, Ngân sách trung ương và ngân sách địa phương hỗ trợ đền bù, giải phóng mặt bằng là 192 tỷ đồng. Công ty hiện đã thi công hoàn thành 100% khối lượng công trình và đang trong giai đoạn kêu gọi đầu tư.
 - Dự án thi công xây dựng công trình đường liên huyện Tân Hội Trung – Thanh Mỹ thuộc huyện Cao Lãnh và huyện Tháp Mười với giá trị hơn 16 tỷ đồng.
 - Dự án Khu CN Tân Kiều với giá trị đầu tư trên 1.000 tỷ đồng đang triển khai thi công hạng mục san lấp mặt bằng đạt trên 30% khối lượng. Các hạng mục khác đang trong giai đoạn mời thầu.

3.2 – Các công ty con: (Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết).

3.2.1 – Công ty Cổ phần Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng BMC Đồng Tháp:

DVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Thực hiện năm 2019
1	Tổng doanh thu	3.938	3.409
2	Lợi nhuận trước thuế	454	463
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	390	319
4	Cổ tức (% dự kiến chia)	0	0

Nguồn: BCTC năm 2020 của Công ty con

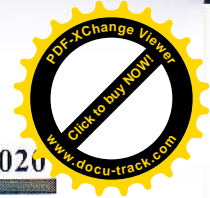
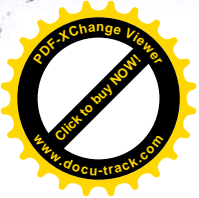
Hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng BMC Đồng Tháp năm 2020 không có nhiều chuyển biến so với năm 2019. Lợi nhuận sau thuế vẫn còn ở mức thấp. Hoạt động kinh doanh trong ba năm liên tiếp gần đây tuy có lãi nhưng không đáng kể và vẫn chưa đủ bù đắp phần lỗ lũy kế do các năm trước để lại.

3.2.2 – Công ty Cổ phần Vận Tải BMC Đồng Tháp

DVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Thực hiện năm 2019
1	Tổng doanh thu	38.346	38.111
2	Lợi nhuận trước thuế	2.820	546
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	2.425	433
4	Cổ tức (% dự kiến chia)	6%	0

Nguồn: BCTC năm 2020 của Công ty con đã được kiểm toán



Hoạt động của Công ty Cổ phần Vận Tài BMC Đồng Tháp chủ yếu là kinh doanh vận tải, mua bán cát, đá các loại. Năm 2020, Công ty hoạt động có nhiều khởi sắc so với năm 2019. Dù gặp rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh Covid – 19, lượng hàng hóa kinh doanh và vận chuyển bị ảnh hưởng nhiều, nhưng do có những sách lược điều chỉnh phù hợp, tận dụng được cơ hội tiết kiệm chi phí khi giá dầu giảm, bảo trì, bảo dưỡng phương tiện tốt nên Công ty đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020. Tình hình tài chính lành mạnh, không phát sinh các khoản nợ quá hạn không có khả năng thanh toán.

4. Tình hình tài chính

4.1 – Tình hình tài chính

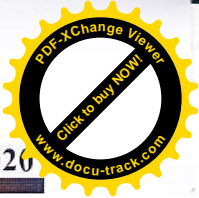
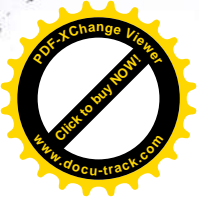
ĐVT: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2019	% tăng giảm
- Tổng giá trị tài sản	1.108.607.417.954	999.582.599.447	+10,91%
- Doanh thu thuần	547.545.806.769	580.003.817.199	-5,60%
- Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	113.020.645.521	127.843.363.010	-11,59%
- Lợi nhuận khác	7.909.466.079	-1.492.268.659	-
- Lợi nhuận trước thuế	120.930.111.600	126.351.094.351	-4,29%
- Lợi nhuận sau thuế	96.484.670.276	100.090.074.583	-3,60%

Nguồn: BCTC riêng năm 2020 đã được kiểm toán

4.2 – Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,73	1,50	
+ Hệ số thanh toán nhanh: Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	1,54	1,35	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Tỷ số Nợ/Tổng tài sản	48,67%	51,53%	
+ Tỷ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	94,82%	106,31%	



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	5,68	6,13	
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân			
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	17,26%	17,63%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	19,50%	17,96%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	10,01%	8,70%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh /Doanh thu thuần	20,65%	22,48%	

Nguồn: BCTC riêng năm 2019, 2020 đã được kiểm toán

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

5.1 – Cổ phần:

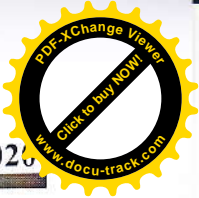
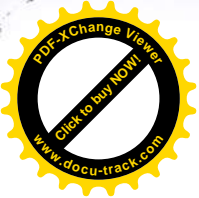
- Tổng số cổ phiếu
 - Số cổ phiếu đang lưu hành: 38.595.400 cổ phiếu.
 - Số cổ phiếu đang lưu hành có quyền biểu quyết: 38.595.400 cổ phiếu
 - Số lượng cổ phần được tự do chuyển nhượng: 38.595.400 cổ phần
 - Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: Không có
 - Cổ phiếu quỹ: 4.600 cổ phiếu

5.2 – Cơ cấu cổ đông:

- Theo tỷ lệ sở hữu:
 - Cổ đông lớn: 01 cổ đông - Tỷ lệ cổ phần sở hữu: 92,49%.
 - Cổ đông nhỏ: 454 cổ đông - Tỷ lệ cổ phần sở hữu: 7,51%.
- Trong đó:
 - Cổ đông nhà nước: 92,49%
 - Cổ đông là người lao động trong Công ty: 3,73%
 - Cổ đông chiến lược: không có.
 - Cổ đông nước ngoài: 0,0052%
 - Cổ đông khác: 3,7748%

5.3 – Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: (Nêu các đợt tăng vốn cổ phần trong năm bao gồm các đợt chào bán ra công chúng, chào bán riêng lẻ, chuyển đổi trái phiếu, chuyển đổi chứng quyền, phát hành cổ phiếu thưởng, trả cổ tức bằng cổ phiếu v.v.)

Không có



5.4 – Giao dịch cổ phiếu quỹ: (Nêu số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại, liệt kê các giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm bao gồm thời điểm thực hiện giao dịch, giá giao dịch và đối tượng giao dịch).

- Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có
- Số lượng cổ phiếu quỹ đến thời điểm 31/12/2020: 4.600 CP

5.5 – Các chứng khoán khác: (nêu các đợt phát hành chứng khoán khác đã thực hiện trong năm. Nêu số lượng, đặc điểm các loại chứng khoán khác hiện đang lưu hành và các cam kết chưa thực hiện của công ty với cá nhân, tổ chức khác (bao gồm cán bộ công nhân viên, người quản lý của công ty) liên quan đến việc phát hành chứng khoán)

Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

– Để giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường, Công ty ưu tiên sử dụng những vật tư, thiết bị có giải pháp tối về môi trường, sử dụng thiết bị tiết kiệm điện năng. Công ty ưu tiên sử dụng nguyên vật liệu thay thế ít sử dụng năng lượng nếu đáp ứng đủ tiêu chuẩn kỹ thuật.

– Ký hợp đồng với những công ty có chức năng xử lý, thu gom phế liệu, chất thải rắn có thể gây tác hại tới môi trường. Thường xuyên kiểm tra lượng khói bụi đảm bảo hàm lượng chất thải phù hợp với quy định của pháp luật.

– Tại Khu CN Trần Quốc Toàn và Cụm CN Tân Lập hiện do Công ty đang quản lý, Công ty đã xây dựng hoàn thành Nhà máy xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn quy định.

6.1 – Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm.

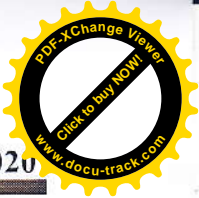
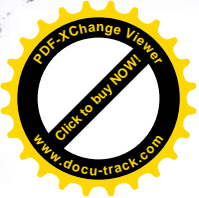
Khi lập thiết kế các dự án, Công ty đều tuân thủ các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng các công trình sử dụng năng lượng hiệu quả, phát triển công trình xanh trong hoạt động xây dựng.

Một số nguyên vật liệu chính:

- Cát các loại : 1.235.595 m³
- Đá các loại : 62.200 m³
- Sắt, thép các loại : 258 tấn
- Xi măng : 18.000 tấn

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức.

Không có.



6.2 – Tiêu thụ năng lượng:

Đối với việc sử dụng nhiên liệu trong quá trình hoạt động khai thác, Công ty ưu tiên lựa chọn những thiết bị tiết kiệm nhiên liệu. Có chính sách khuyến khích, khen thưởng cho các cá nhân, đơn vị sử dụng nhiên liệu tiết kiệm, hiệu quả.

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp.

– Tình hình sử dụng năng lượng trực tiếp:

+ Dầu Do : 841.500 Lít

+ Dầu Fo : 87 Tấn

– Tình hình sử dụng năng lượng gián tiếp:

+ Điện : 302.000 kwh

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả.

Không có

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này.

Không có

6.3 – Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng.

Công ty sử dụng nước từ nguồn cung cấp nước sinh hoạt của Công ty Cấp nước trong khu vực. Lượng nước chủ yếu dùng cho sinh hoạt tại các văn phòng làm việc và cơ sở sản xuất nên lượng nước sử dụng là không đáng kể, chỉ hơn 7.000m³/năm.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng.

Không có

6.4 – Chính sách liên quan đến người lao động

6.4.1 – Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.

– Số lượng lao động: 449 người.

– Thu nhập bình quân: 20 triệu đồng/người/tháng

6.4.2 – Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

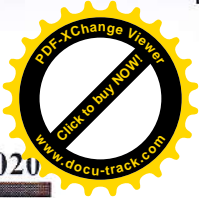
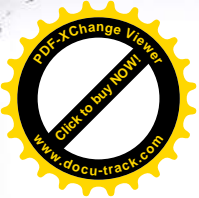
– Trang bị Bảo hộ lao động đầy đủ cho người lao động trong Công ty.

– Thực hiện đo kiểm tra định kỳ về môi trường ở các cơ sở sản xuất, kinh doanh. Cải thiện môi trường lao động và điều kiện làm việc cho cán bộ, nhân viên.

– Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm.

– Mua bảo hiểm tai nạn toàn diện cho người lao động.

– Tổ chức tham quan, nghỉ mát hàng năm



6.4.3 – Hoạt động đào tạo người lao động:

- Hàng năm Công ty đều tổ chức học tập và thi nâng bậc cho công nhân trực tiếp sản xuất.
- Cử cán bộ, nhân viên tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ để đáp ứng yêu cầu công việc.

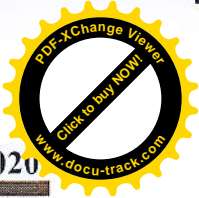
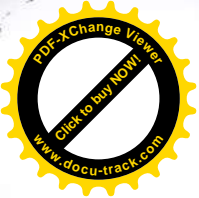
6.5 – Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

– Trải qua 28 năm hình thành và phát triển, Công ty Cổ phần Xây Lấp và VLXD Đồng Tháp ngày càng nhận thức rõ ràng vai trò của doanh nghiệp trong bức tranh phát triển bền vững của cộng đồng xã hội và môi trường. Do đó, những năm qua trong chiến lược kinh doanh của mình, Công ty luôn đặt ra mục tiêu phát triển kinh tế song song với việc thực hiện trách nhiệm đối với cộng đồng, môi trường và xã hội.

– Là một trong những doanh nghiệp hàng đầu của tỉnh, Công ty luôn nỗ lực trong việc đầu tư kinh doanh nhằm tạo ra những lợi ích tốt nhất cho cán bộ, CNV Công ty, đồng thời góp phần phát triển kinh tế tỉnh nhà.

– Năm 2020 Công ty đã chủ động thực hiện công tác an sinh xã hội tại địa phương như ủng hộ quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ khuyến học, quỹ vì người nghèo, tham gia xây dựng nhà tình thương, mái ấm công đoàn... với tổng giá trị khoảng 3,2 tỷ đồng.

– Chấp hành tốt nghĩa vụ nộp NSNN, trong năm 2020 Công ty đã nộp các khoản thuế, phí cho NSNN với tổng số tiền 190.826.358.492 đồng. Là một trong những doanh nghiệp hàng đầu trong tỉnh về đóng góp cho ngân sách nhà nước.



PHẦN III

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

– Nhờ sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Đồng Tháp, các Sở ban ngành Tỉnh trong công tác đổi mới và phát triển doanh nghiệp. Liên tục trong bốn năm qua kể từ khi cổ phần, hoạt động SXKD của Công ty ngày một tăng trưởng, lợi nhuận luôn ổn định ở mức cao.

– Năm 2020 mặc dù Công ty gặp nhiều khó khăn trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, nhưng nhờ có sự chỉ đạo, điều hành kịp thời, hợp lý của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty, sự nỗ lực đoàn kết gắn bó, cùng nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ của tập thể người lao động trong đơn vị. Các biện pháp tiết kiệm chi phí, tăng năng xuất lao động là một trong những nguyên nhân quan trọng giúp các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận của Công ty vẫn giữ ổn định ở mức cao.

- Tổng doanh thu: 547,55 tỷ đồng, đạt 91,26% so với kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế: 120,93 tỷ đồng, đạt 120,93% so với kế hoạch.
- Cổ tức dự kiến: 13,5%, đạt 101,2% so với kế hoạch.

2. Tình hình tài chính (theo BCTC hợp nhất)

2.1 – Tình hình tài sản

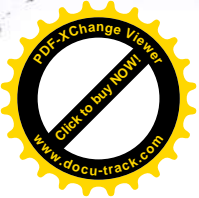
– Tổng tài sản của Công ty đến ngày 31/12/2020 là 1.125.052.497.203 đồng, đạt 110,7% so với năm 2019. Nguyên nhân tăng chủ yếu là do các các khoản mục phải thu ngắn hạn và dài hạn, tài sản dở dang dài hạn tăng mạnh so với năm 2019. Cụ thể:

- Các khoản phải thu ngắn hạn và dài hạn tăng gần 24 tỷ đồng
- Chi phí XD CB dở dang tăng hơn 139 tỷ đồng
- Trong khi đó, các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn giảm gần 50 tỷ đồng.
- Năm 2020, Công ty đã đầu tư mua sắm mới máy móc thiết bị, phương tiện cơ giới với tổng giá trị hơn 8 tỷ đồng. Thanh lý những trang thiết bị, phương tiện đã cũ, hoặc hết hạn sử dụng nhằm tăng cao năng lực hoạt động, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu của hoạt động SXKD.

– Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn và chi phí XD CB dở dang tăng cho thấy Công ty đã có bước dịch chuyển cơ cấu sản xuất và đang tập trung đầu tư mạnh vào các công trình, dự án do Công ty làm chủ đầu tư.

2.2 – Tình hình nợ phải trả và vốn chủ sở hữu:

Tổng cộng nguồn vốn năm 2020 có sự thay đổi tăng so với năm 2019, nguyên nhân chủ yếu do sự gia tăng mạnh các khoản nợ phải trả và vốn chủ sở hữu. Hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty không bị ảnh hưởng do sự chênh lệch của tỷ giá hối đoái.



– *Nợ ngắn hạn*: nợ ngắn hạn tăng gần 11% so với năm 2019, tương đương 28 tỷ đồng. Trong đó, tăng chủ yếu ở khoản mục *vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn*, tăng hơn 33 tỷ đồng nhằm bổ sung nguồn vốn phục vụ kinh doanh. Tuy vậy, Công ty vẫn đảm bảo hệ số thanh toán nợ ngắn hạn ở mức an toàn và sử dụng hợp lý nguồn vốn này để phục vụ cho hoạt động SXKD đạt hiệu quả.

– *Nợ dài hạn*: tăng mạnh nhất mức tăng 14%, tương ứng với giá trị hơn 52 tỷ đồng, mức tăng chủ yếu từ khoản vay và nợ thuê tài chính dài hạn.

Các khoản nợ phải trả đều nằm trong kế hoạch chủ động chi trả, phù hợp với hợp đồng và tình hình tài chính của Công ty.

– *Vốn chủ sở hữu*: tăng hơn 27 tỷ đồng, nguyên nhân do Công ty kinh doanh có hiệu quả. Các khoản tăng là từ lợi nhuận sau thuế để lại được Công ty trích lập các quỹ Đầu tư phát triển và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

3.1 – Công tác tổ chức và quản lý:

– Ban Tổng Giám Đốc Công ty luôn khẳng định vai trò lãnh đạo điều hành, tiếp tục khẳng định và nâng cao vị thế hình ảnh của Công ty trên thị trường, hướng tới mục tiêu ***“Đi cùng bạn trên bước đường an cư lạc nghiệp”***. Tiếp tục hoàn thiện sơ đồ tổ chức, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm nâng cao năng lực quản trị và điều hành của bộ máy quản lý.

– Tăng cường hợp tác với các đối tác trong và ngoài tỉnh để nâng cao năng lực cạnh tranh. Phát huy giá trị cốt lõi ***“chất lượng cao nhất, hiệu quả tốt nhất, thời gian thực hiện nhanh nhất”*** để tạo đà phát triển nhằm đạt được mục tiêu trong hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư.

– Công tác quản lý an toàn vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ: duy trì thường xuyên công tác quản lý an toàn, trang bị đầy đủ bảo hộ lao động và tham gia bảo hiểm tai nạn cho người lao động, đóng đầy đủ các khoản bảo hiểm như BH phương tiện, BH cháy nổ..., thường xuyên mở các lớp huấn luyện ATVSLĐ cho người lao động trong Công ty.

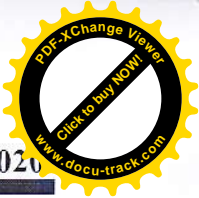
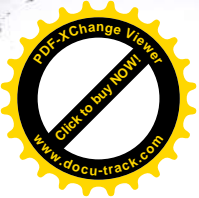
– Thực hiện tốt quy trình quản lý chất lượng ISO 9001-2015.

3.2 – Công tác tài chính kế toán:

– Tình hình tài chính: tài chính vững mạnh, quản lý tài chính đạt hiệu quả, công tác tham mưu cho lãnh đạo được đánh giá tốt. Luôn sẵn sàng nguồn vốn cho kế hoạch hoạt động kinh doanh và đầu tư.

– Công tác kế toán: thực hiện tốt việc cập nhật và hướng dẫn cập nhật các quy định về tài chính kế toán hiện hành. Công tác hạch toán kế toán được thực hiện đúng quy định, đảm bảo tính chính xác, công khai và minh bạch. Theo dõi và quản lý công nợ chặt chẽ, nộp các khoản thuế và các khoản BHXH, BHYT kịp thời, đúng thời gian quy định.

4. Kế hoạch phát triển



– Năm 2021 được dự báo là một năm cực kỳ khó khăn, không chỉ ở Việt Nam mà trên toàn thế giới do dịch bệnh Covid-19 đang hoành hành. Đối với lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty là thi công xây dựng công trình, kinh doanh VLXD và bất động sản, tuy không bị thiệt hại trực tiếp do dịch bệnh, nhưng ảnh hưởng từ nó cũng không hề nhỏ và việc không đạt các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận là rất có khả năng xảy ra. Do vậy trong năm 2021, HĐQT và Ban điều hành Công ty sẽ đề ra những chiến lược kinh doanh và đầu tư phù hợp nhằm giúp Công ty khắc phục khó khăn, thúc đẩy hoạt động kinh doanh có hiệu quả, đạt được kỳ vọng của cổ đông và các nhà đầu tư

– Riêng đối với tỉnh Đồng Tháp, với chủ trương “*Đồng hành cùng doanh nghiệp*”, lãnh đạo Tỉnh đã ban hành kế hoạch cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Đồng Tháp, giúp tỉnh tiếp tục nằm trong Top 3 tỉnh thành có chỉ tiêu năng lực cạnh tranh đứng đầu cả nước. Tiếp tục duy trì chỉ số CPI ổn định ở mức thấp. Đây là một cơ hội mà Ban điều hành Công ty phải kịp thời nắm bắt, đề ra những giải pháp phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty.

4.1 – Nhiệm vụ trọng tâm:

– Hoàn thành việc thoái vốn nhà nước tại Công ty với tỷ lệ vốn Nhà nước tại Công ty giảm xuống còn 51%/vốn điều lệ trong năm 2021.

– Phấn đấu giữ vững hoạt động sản xuất kinh doanh với mục tiêu đạt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 đề ra.

– Đẩy mạnh công tác quảng bá và kêu gọi đầu tư nhằm lấp đầy CN Tân Lập - huyện Châu Thành trong giai đoạn 2021 - 2022. Tổ chức triển khai và thi công các dự án đã được phê duyệt, đồng thời hoàn thành hạng mục san lấp mặt bằng Dự án KCN Tân Kiều - huyện Tháp Mười. Thúc đẩy hoàn thiện các thủ tục để được bàn giao đất xây dựng khu Nhà ở xã hội ở TP Cao Lãnh và các dự án khác theo đúng kế hoạch.

– Tiếp tục kiện toàn và nâng cao năng lực về tổ chức điều hành, đổi mới quản lý hoạt động của Công ty, đào tạo bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đổi mới trang thiết bị nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty với các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh.

– Tiếp tục hoàn thiện và đưa vào áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2015.

4.2 – Các chỉ tiêu kế hoạch cơ bản:

ĐVT: Đồng

Số TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Kế hoạch 2021
1	Tổng doanh thu	600.000.000.000
2	Tổng chi phí	500.000.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	100.000.000.000
4	Nộp NSNN	200.000.000.000



PHẦN IV

ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

– HĐQT luôn nêu cao tính thận trọng và tuân thủ Pháp luật trong công tác quản lý; Đoàn kết, trung thực, chủ động sáng tạo, trách nhiệm và thực hiện quyền ý kiến, quyền biểu quyết bình đẳng đối với các vấn đề có liên quan.

– 100% các thành viên đều tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT. Theo đó, đã ban hành các Nghị quyết phê duyệt, chỉ đạo và trực tiếp giải quyết nhiều vấn đề có liên quan đến mọi hoạt động của Công ty thuộc thẩm quyền của HĐQT. Những vấn đề ngoài phạm vi quyền hạn giải quyết của HĐQT đều xin ý kiến bằng văn bản chủ sở hữu vốn Nhà Nước là UBND tỉnh Đồng Tháp hoặc tổ chức ĐHCĐ bắt thường theo đúng quy định.

– Trên cơ sở Quy định Pháp luật, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT, Kế hoạch SXKD, các Nội quy - Quy chế - Quy định và Phương châm hoạt động của Công ty làm cơ sở để triển khai, đề ra chủ trương, định hướng và chỉ đạo Công ty thực hiện.

– Lường trước được những khó khăn thách thức sẽ gặp phải mà trong kế hoạch hoạt động SXKD năm 2021 đã có đề cập. Vì vậy, HĐQT đã phối hợp với Ban điều hành và toàn thể người lao động của Công ty không ngừng phấn đấu về mọi mặt, kịp thời giải quyết ngay những bất cập và tập trung nỗ lực hết mình để hoàn thành tốt nhất chỉ tiêu kế hoạch đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông.

– Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát mọi hoạt động của Ban điều hành trong thực thi nhiệm vụ được giao.

– Hoàn thành tốt nghĩa vụ thuế, trong năm đã nộp hơn 193 tỷ đồng, nhiệt tình đóng góp vào công tác xã hội tình nhà tương đương 3,2 tỷ đồng, thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, PCCC và an ninh, trật tự xã hội nơi có cơ sở của Công ty hoạt động.

– Thực hiện tốt các công việc khác thuộc thẩm quyền của HĐQT Công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

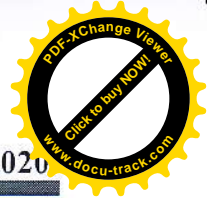
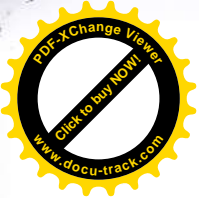
– Tổng Giám đốc Công ty:

Thực hiện tốt vai trò chỉ đạo điều hành mọi hoạt động của Công ty theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và theo Nghị quyết của HĐQT đã được ban hành.

Luôn nghiêm túc thực thi đúng chính sách Pháp luật trong sử dụng đồng vốn, tài sản, lao động, đầu tư. Đồng thời tổ chức hoạt động SXKD đúng theo quy định của pháp luật và định hướng của HĐQT Công ty.

Năng động, sáng tạo, quan hệ tốt với các cấp các ngành, đối tác, khách hàng.

– Các Phó Tổng Giám đốc:



Các thành viên trong Ban điều hành là Phó Tổng Giám đốc luôn thể hiện được năng lực, kinh nghiệm, có tinh thần trách nhiệm cao và thực hiện tốt công tác chỉ đạo điều hành đối với lĩnh vực hoạt động được phân công.

Tôn trọng Pháp luật và tham mưu tốt về các mặt cho Tổng Giám đốc Công ty.

– Các cuộc họp Ban điều hành:

Duy trì tốt các cuộc họp giao ban hàng tháng và cuộc họp sơ kết để đánh giá lại quá trình hoạt động, tập trung chỉ đạo thực hiện một số nội dung quan trọng, giải quyết những bất cập và lắng nghe ý kiến của các thành phần tham dự. Tham dự cuộc họp có các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát.

Ban điều hành tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT mở rộng để báo cáo quá trình hoạt động SXKD của Công ty trong từng giai đoạn và có nhiều ý kiến đề xuất, đóng góp hữu ích cho HĐQT Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

– Tiếp tục thực hiện tốt vai trò quản lý và quản trị doanh nghiệp.

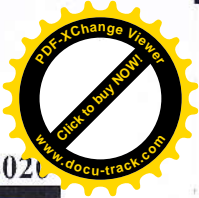
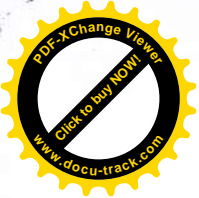
– Nhận dạng được những rủi ro có thể xảy ra để kịp thời chỉ đạo biện pháp ngăn ngừa. Đề ra những định hướng phù hợp nhằm bảo toàn và phát triển đồng vốn, hoàn thành tốt kế hoạch SXKD đã được ĐHCĐ thông qua.

– Tập trung chỉ đạo và tăng cường kiểm tra, giám sát mọi hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2021 và các vấn đề khác có liên quan nhằm đảm bảo thực thi đúng Pháp luật về mọi mặt và giải quyết kịp thời những bất cập và nhằm ngày càng nâng cao tăng hiệu quả trong SXKD.

– Tập trung xây dựng và chỉ đạo thực hiện đồng bộ về nhiều mặt như đầu tư nguồn nhân lực, đổi mới trang thiết bị, áp dụng khoa học công nghệ, vận hành tốt hệ thống marketing, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức nhân sự và cơ cấu tổ chức sản xuất, tăng cường tiết kiệm, chọn đối tác hợp tác và liên doanh liên kết...nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh.

– Thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp thông qua việc thoái vốn Nhà nước, đưa sở hữu vốn Nhà nước tại Công ty xuống còn 51%/Vốn điều lệ theo đúng quy định tại Quyết định số 908/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ.

– Xúc tiến kêu gọi đầu tư vào Cụm công nghiệp Tân Lập để phủ kín diện tích. Triển khai việc quảng bá và kêu gọi đầu tư vào các Khu, Cụm công nghiệp Công ty đang thi công với các chính sách ưu đãi đầu tư hợp lý.



PHẦN VI: BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán:

Chấp nhận toàn phần

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán được đăng tải trên Website của Công ty tại địa chỉ <http://www.dongthapbmc.vn> (mục Quan hệ cổ đông – Phần Báo cáo tài chính)

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
TỔNG GIÁM ĐỐC**



NGUYỄN HỮU PHƯỚC